

Số: 28 /KH-PGDĐT

Cầu Ngang, ngày 08 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH **Nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023-2024**

Thực hiện Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Căn cứ Kế hoạch số 92/ KH-SGDĐT ngày 29/8/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về thực hiện nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023–2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm học 2023 - 2024, toàn ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chương trình, Kế hoạch của Huyện uỷ, UBND huyện về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; cùng với phương châm hành động năm 2023 theo chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh: **“Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”** và chủ đề năm học 2023 - 2024 **“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**. Để triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu năm học 2023 - 2024, ngành Giáo dục và Đào tạo huyện tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHUNG

1. Mục tiêu, nhiệm vụ

- Quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nêu cao tinh thần: Đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu, chung sức, đồng lòng quyết tâm hành động cao nhất để tạo nên sức mạnh tổng hợp, sự đồng tâm nhất trí, kiên quyết khắc phục khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, thuận lợi để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của ngành, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Đổi mới quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền đảm bảo hiệu quả, phù hợp xu hướng phát triển giáo dục; theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý giáo dục các cấp và cơ chế quản trị giáo dục của các nhà trường; thực hiện kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục nhằm

đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục; khuyến khích đổi mới sáng tạo, quản trị nhà trường gắn với thực tiễn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018, chú trọng công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo; sắp xếp cơ sở giáo dục gắn với đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo.

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động nêu gương, tôn vinh, biểu dương tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong từng cơ sở giáo dục.

2. Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2023-2024

- Huy động trẻ đến trường, lớp mầm non: phấn đấu nhà trẻ trên 6%, mẫu giáo 87%, trong đó mẫu giáo 5 tuổi trên 99%.

- Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học Tiểu học: 100%; trung học cơ sở: 99.2%.

- Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2024 đạt 99,5% trở lên. Điểm trung bình các môn thi tuyển sinh vào lớp 10 đạt từ 50% trở lên

- Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 được Tỉnh kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập THCS mức 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Mỗi cấp học có ít nhất 01 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng khuyến khích trường học đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 trên địa bàn xã được giao chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, tích cực phấn đấu thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Xây dựng nông thôn mới (các tiêu chí ngành Giáo dục phụ trách) theo Kế hoạch năm 2023 và 2024 của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa huyện Cầu Ngang về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, đổi mới quản lý giáo dục

- Quán triệt và triển khai thực hiện kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo; nhất là triển khai thực hiện các quy định của Đảng và Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân huyện năm 2023, năm 2024 và các ý kiến kết luận của Thường trực Huyện ủy, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, của Sở Giáo dục và Đào tạo về lĩnh vực giáo dục. Tham mưu tổng hợp, báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo ngành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp năm học 2023-2024;

- Tập trung xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình nhằm cụ thể hóa các chủ trương, định hướng phát triển giáo dục và đào tạo theo từng năm và cho cả giai đoạn để triển khai thực hiện nhiệm vụ về định hướng phát triển toàn ngành theo văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹, Sở Giáo dục và Đào tạo bảo đảm tính hiệu quả, khả thi để hoàn thành các mục tiêu được Huyện uỷ, UBND huyện giao cho ngành Giáo dục.

- Đổi mới quản lý giáo dục theo hướng phát huy hiệu quả phân cấp phân quyền, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đổi mới xây dựng kế hoạch giáo dục, phát triển nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN, GDPT nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động từng cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên quán triệt từng đơn vị, từng đảng viên, công chức, viên chức nêu cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương thực thi nhiệm vụ theo các chủ đề năm 2023 và năm 2024; không ngừng tự học tự rèn luyện, xác định mô hình, xây dựng kế hoạch phấn đấu giai đoạn 2021-2025 tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

2. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

2.1. Giáo dục mầm non (GDMN):

- Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án

¹ Như: kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2021) triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo Quyết định số 4723/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2021) triển khai Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo (3 và 4 tuổi) và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; Đề án giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050”.....

“Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; triển khai hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022 – 2030 và thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi, phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; Tiếp tục thực hiện thí điểm phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo ở một số xã, phường, thị trấn đủ điều kiện.

- Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường Phát triển giáo dục mầm non, nhất là huy động trẻ em độ tuổi nhà trẻ đến trường để phấn đấu đạt chỉ tiêu “Đảm bảo đến năm 2025, huy động ít nhất 15% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 90% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được đến trường. Tỷ lệ huy động trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên 15%” theo Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc Ban hành Kế hoạch Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2.2. Giáo dục phổ thông (GDPT)

- Triển khai cụ thể hóa thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh². Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018³ đối với các lớp: 1,2, 3,4 cấp tiểu học, lớp 6,7, 8 cấp THCS; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006⁴ đối với lớp 5 và lớp 9 theo hướng tinh giản, phù hợp và tiếp cận Chương trình GDPT 2018; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 (chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học,...).

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch theo quy định và phù hợp với thực tiễn địa phương; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục.

- Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả và vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học gắn với việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

² Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án số 04/ĐA-SGDĐT ngày 24/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

³ ban hành kèm theo Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018

⁴ ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

- Tổ chức nghiêm túc, các kỳ, cuộc thi đạt kết quả cao (nhất là Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9).

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên địa bàn tỉnh.

2.4. Giáo dục dân tộc

- Triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh công tác xóa mù chữ và giáo dục sau biết chữ cho người dân vùng đồng bào tộc thiểu số, nhất là phụ nữ dân tộc thiểu số; sử dụng hiệu quả nguồn lực để đầu tư và phát triển giáo dục dân tộc, Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách chính sách đối với người dạy, người học ở các trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định⁵; tăng cường các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là trường dân tộc nội trú (DTNT); quan tâm tổ chức thực hiện dạy học tiếng nói, chữ viết và giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh trong các cơ sở giáo dục⁶ và dạy bổ túc văn hóa tiếng Khmer tại các điểm chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn huyện Cầu Ngang⁷

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục rà soát số lượng chỉ tiêu biên chế và số lượng giáo viên hiện có của các đơn vị để phối hợp với Phòng Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện phân bổ biên chế ngành giáo dục năm học 2023 - 2024.

- Tham mưu tổ chức tuyển dụng hết số biên chế giáo viên đã được giao bảo đảm số lượng và chất lượng; sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục tại địa phương bảo đảm hợp lý, khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ; trường hợp chưa tuyển đủ giáo viên thì tham mưu bố trí nguồn

⁵ theo Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 và Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23/02/2013 của Chính phủ; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Quyết định số 36/2013/QĐ-TTg ngày 18/6/2013 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ gao cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn

⁶ Theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ về việc Quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc, miền núi; Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2030”

⁷ Theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 08/10/2021 của Tỉnh ủy Trà Vinh về tiếp tục phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc Khmer giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định chính sách hỗ trợ người dạy bổ túc văn hóa tiếng Khmer tại các điểm chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

lực để hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học. Dự báo và xây dựng kế hoạch dài hạn để thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu sử dụng theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ nhằm bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức ngành Giáo dục.

4. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

- Triển khai thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tích cực tham mưu chính sách thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục.

- Triển khai thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia⁸, kết hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Trong đó, ngành Giáo dục triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025 theo công văn hướng dẫn số 2184/BGDĐT-GDDT ngày 26/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh, sinh viên

- Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh, sinh viên noi theo.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình đảm bảo thiết thực, phù hợp thực tế⁹. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Tăng cường

⁸ như: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

⁹ Như: Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

phòng, chống bạo lực học đường, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động mô hình “*Câu lạc bộ phòng chống vi phạm pháp luật và bạo lực học đường*”. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

6. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021- 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo¹⁰; tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Tham gia xây dựng và sử dụng kho học liệu số chia sẻ dùng chung của ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi các môn học phục vụ các kỳ thi do tỉnh tổ chức. Thực hiện cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu ngành.

- Triển khai thực hiện hiệu quả tại các cơ sở giáo dục trong huyện trong năm 2023 và những năm tiếp theo 2 mô hình¹¹ nhằm tích cực tham gia thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” của Chính phủ (Đề án 06/CP); đồng thời triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trong toàn ngành¹².

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang, của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh và của Phòng Giáo dục và Đào tạo về cải cách hành chính trong toàn ngành. Duy trì và nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; duy trì thực hiện quy trình cải tiến Hệ thống quản lý chất

¹⁰ Theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Trà Vinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”

¹¹ gồm: *Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt* (100% các cơ sở giáo dục đều thực hiện triển khai thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt) và *Mô hình Công dân số* (100% các cơ sở giáo dục đều thực hiện triển khai ứng dụng VneID tại đơn vị)

¹² Theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2015, áp dụng ISO điện tử theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

9. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và tham mưu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh kiểm tra việc lựa chọn sách giáo khoa, công tác triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại các cơ sở giáo dục, hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác quản lý tài chính, tài sản, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành.

- Tăng cường công tác truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

- Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả: phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, gắn với các phong trào thi đua do Tỉnh, Huyện phát động với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng thực chất, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2023 - 2025” của ngành Giáo dục¹³, góp phần tạo sức lan tỏa gương người tốt, việc tốt, tạo động lực, động viên, khuyến khích, cổ vũ các tập thể, cá nhân học tập gương điển hình tiên tiến, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và sự phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể huyện có liên quan chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023–2024 nhằm huy động các lực lượng xã hội tham gia cùng ngành Giáo dục thực hiện nhiệm vụ năm học đạt hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất việc triển khai kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 tại các cơ sở giáo dục.

¹³ Theo kế hoạch số 56/KH-SGDĐT ngày 22/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 595/KH-BGDĐT ngày 10/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2023 - 2025” của ngành Giáo dục; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 18/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2023 - 2025” trên địa bàn tin Trà Vinh

- Từng bộ phận chuyên môn nghiệp vụ căn cứ kế hoạch năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng với hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu ban hành hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 theo từng cấp học.

- Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024 (trong tháng 01/2024) và hội nghị tổng kết năm học 2023-2024 (trong tháng 8/2024) và tổ chức các cuộc họp giao ban để đánh giá hoạt động của ngành, rút kinh nghiệm và triển khai nhiệm vụ của ngành thực hiện đạt hiệu quả theo kế hoạch.

- Các bộ phận chuyên môn của Phòng gửi báo cáo (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) đúng theo quy định chế độ báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Báo cáo tháng: trước ngày 14 hàng tháng

+ Báo cáo sơ kết học kỳ I: trước ngày 15/01/2024

+ Báo cáo tổng kết năm học: trước ngày 15/6/2024

2. Các trường học và các cơ sở giáo dục

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực đảm bảo phù hợp với nội dung chỉ đạo của ngành, theo kế hoạch thời gian năm học và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo (định kỳ, chuyên đề, đột xuất) về Phòng Giáo dục và Đào tạo (qua bộ phận phụ trách cấp học) + Báo cáo tháng: trước ngày 14 hàng tháng

+ Báo cáo sơ kết học kỳ I: trước ngày 15/01/2024

+ Báo cáo tổng kết năm học: trước ngày 15/6/2024

- Chú trọng công tác truyền thông trong nhà trường, người đứng đầu đơn vị phản ánh kịp thời đến cấp trực tiếp quản lý và Phòng Giáo dục và Đào tạo những vấn đề đột xuất, những khó khăn vướng mắc, những phát sinh qua thực tế công tác, những sự việc bất thường xảy ra tại đơn vị để Phòng Giáo dục và Đào tạo kịp thời nắm bắt tình hình, có chủ trương chỉ đạo giúp nhà trường giải quyết, tháo gỡ kịp thời.

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, toàn ngành quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện cụ thể, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế nhằm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Trà Vinh (Để báo cáo);
- VP HU, HỖND-UBND huyện (Để báo cáo);
- BLĐ và các bộ phận chuyên môn (Để thực hiện)
- Các trường (Thực hiện);
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Lâm Hữu Thuyết